**ĐỀ CƯƠNG**

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**\*\*\***

**I. NHẬN THỨC CHUNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Một số khái niệm liên quan**

- Cải cách

- Cải cách hành chính

- Nền hành chính

- Chính phủ điện tử

- Chính phủ số

**2. Sự cần thiết phải thực hiện cải cách hành chính**

- Xuất phát từ những lý do khách quan

- Từ những tồn tại, hạn chế của nền hành chính

**3. Quan điểm, mục tiêu và vai trò của cải cách hành chính**

***3.1. Quan điểm cải cách***

- Quán triệt chủ trương của Đảng về cải cách hành chính là một trong những đột phá phát triển đất nước; gắn cải cách hành chính đồng bộ với cải cách lập pháp, cải cách tư pháp và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Các nội dung cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo từng giai đoạn.

- Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; tận dụng có hiệu quả thành tựu, tiến bộ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với lộ trình, bước đi phù hợp, tránh mọi biểu hiện bàng quan, thiếu tự tin, thụ động, nhưng không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

- Cải cách hành chính phải kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được trong cải cách hành chính nhà nước giai đoạn vừa qua; tiếp thu những kinh nghiệm, những bài học thành công trong cải cách của các nước có nền hành chính phát triển để vận dụng vào thực tiễn một cách phù hợp.

***3.2. Mục tiêu***

* Xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, liêm chính
* Phục vụ “khách hàng” tốt hơn (người dân, tổ chức, doanh nghiệp)
* Có năng lực kiến tạo phát triển
* Tăng cường khả năng thích ứng…

***3.3. Vai trò của cải cách hành chính nhà nước***

***-*** Thúc đẩy đổi mới phương thức hoạt động của nền HC (nội dung, phương pháp, lề lối)

***-*** Thúc đẩy dân chủ, củng cố niềm tin, tăng cường sự tham gia của người dân

***-*** Giúp kiểm soát tốt hơn hoạt động hành chính Nhà nước

***-*** Thúc đẩy nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC

***-*** Nâng cao chất lượng dịch vụ công…

**II. NỘI DUNG CỦA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH[[1]](#footnote-1),[[2]](#footnote-2)**

* 1. Cải cách thể chế
  2. Cải cách tổ chức bộ máy
  3. Cải cách thủ tục
  4. Cải cách chế độ công vụ
  5. Cải cách tài chính công
  6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

**III. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA TỈNH ĐỒNG NAI**

***1. Đánh giá cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020[[3]](#footnote-3)***

- Những kết quả đạt được

- Tồn tại, hạn chế

***2. Cải cách hành chính giai đoạn 2021-2022[[4]](#footnote-4),[[5]](#footnote-5)***

- Những kết quả đạt được

- Tồn tại, hạn chế

**3. Cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 của tỉnh Đồng Nai**

Quyết định số 3183/Q Đ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành chương trình cải cách tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030

***3.1. Trọng tâm cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2030***

- Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật;

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng chuẩn hóa hệ thống thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin kết hợp các giải pháp liên tục cải tiến để nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước, trong đó, chú trọng cải cách chính sách tiền lương;

- Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

***3.2. Nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030***

- Cải cách thể chế

- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Cải cách thủ tục hành chính

- Cải cách chế độ công vụ

- Cải cách tài chính công

- Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

***3.3. Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023[[6]](#footnote-6).***

***a. Mục tiêu***

Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật, tổ chức bộ máy, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải thiện mức độ hài lòng của người dân, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chuyển đổi số cấp tỉnh.

***b. Yêu cầu***

- Thực hiện nghiêm kỷ luật kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính;

- Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, cải thiện mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, huy động mọi nguồn lực, sự tham gia xây dựng và phát triển của cả hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp, người dân. Các cơ quan, đơn vị xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, giải pháp quan trọng gắn với thực hiện hiệu quả các chương trình công tác năm 2023;

- Xây dựng các mô hình, sáng kiến mới triển khai, áp dụng vào thực tiễn, tạo dấu ấn nổi bật trong thời gian tới với phương châm “lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu, động lực; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính”;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời khắc phục chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

***c. Nhiệm vụ cụ thể***

- Cải cách thể chế

- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Cải cách thủ tục hành chính

- Cải cách chế độ công vụ

- Cải cách tài chính công

- Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

**V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

1. Nhận thức về trách nhiệm của công chức, viên chức

2. Giải pháp để nâng cao trách nhiệm của công chức, viên chức đối với cải cách hành chính

**MỘT SỐ VĂN BẢN LIÊN QUAN**

**1. Các văn bản của Đảng**

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;

- Các văn bản, tài liệu có liên quan khác.

**2. Các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

- Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ với UBND tỉnh, thành phố trực thuôc Trung ương;

- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 7/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính (Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính);

- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Chỉ thị số [02/CT-TTg](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=2&_page=1&mode=detail&document_id=196013) ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp;

- Quyết định 274/QĐ-TTg ngày12/03/2019 của Thủ tướng Chính phủ [phê duyệt](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=2&mode=detail&document_id=196439) Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Nghị quyết số [17/NQ-CP](http://baochinhphu.vn/Uploaded/dothanhhoai/2019_03_08/NQ%2017.pdf) ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng;

- Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số [24/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-24-2014-nd-cp-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-thuoc-ubnd-tinh-tp-truc-thuoc-trung-uong-225599.aspx) ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số [37/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-37-2014-nd-cp-co-quan-chuyen-mon-thuoc-uy-ban-huyen-quan-thi-xa-thanh-pho-thuoc-tinh-228336.aspx) ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực;

- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030;

- Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

- Các văn bản, tài liệu có liên quan khác.

**2. Các văn bản của địa phương**

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030;

- Kế hoạch 282/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2023;

- Các văn bản, tài liệu có liên quan khác.

1. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030; [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 3183/Q Đ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành chương trình cải cách tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030; [↑](#footnote-ref-2)
3. Báo cáo số 7524/BC-UBND ngày 01/7/2020 của UBD tỉnh Đồng Nai về tổng kết Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020 và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2020-2030; [↑](#footnote-ref-3)
4. Báo cáo 14067/BC-UBND ngày 15/11/2021 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021; [↑](#footnote-ref-4)
5. Báo cáo 347/BC-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2022. [↑](#footnote-ref-5)
6. Kế hoạch 282/KH-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2023. [↑](#footnote-ref-6)